

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/ST-HNGĐ

Ngày 21/9/2022.

“V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Dung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Minh Tuấn

2. Bà Phạm Thị Anh.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46 /2022/QĐXX-ST, ngày 22 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị Bích Th**, sinh năm 2001 – có mặt.

* **Bị đơn:** **Anh Vi Tắc X**, sinh năm 2000 – vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Bản X, xã Đ, huyện C, NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Bích Th trình bày: Chị và anh Vi Tắc X kết hôn vào ngày 16/11/2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh NA, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hòa hợp, anh Vi Tắc X không quan tâm đến vợ con và thường xuyên vắng nhà đi đâu, làm gì không nói cho vợ biết, mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải rất nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng ngày càng căng thẳng, vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2021 cho đến nay không

còn quan tâm đến nhau nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nguyễn Thị Bích Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vi Tắc X.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung Vi Tuấn K, sinh ngày 27/7/2018. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Vi Tắc X cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng thỏa thuận tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ tổ chức, cá nhân nào và cũng không ai nợ vợ chồng chị .

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm anh Vi Tắc X đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn ly hôn của chị Nguyễn Thị Bích Th. Chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: Giao con chung Vi Tuấn K, sinh ngày 27/7/2018 cho chị Nguyễn Thị Bích Th trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung của vợ chồng chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về án phí chị Nguyễn Thị Bích Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, bị đơn hiện cư trú tại bản Xiêng, xã Đ, huyện C, tỉnh NA nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua xác minh tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X tại UBND xã Đôn Phục cho biết, sau khi đăng ký kết hôn chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X sinh sống tại bản Xiêng, xã Đ, huyện C, tỉnh NA. Hiện tại anh Vi Tắc X không có mặt ở địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương cũng không biết vì anh Vi Tắc X không khai báo hay cắt giấy tạm trú, tạm vắng với chính quyền, địa phương.

Như vậy, bị đơn đã thay đổi nơi cư trú nhưng không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới. Theo quy định tại Điều 40; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự thì được coi là cố tình che giấu địa chỉ nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6 nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Vi Tắc X đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Vy Tắc Xy theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Vi Tắc X không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét thấy chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X có đăng ký kết hôn vào ngày 16/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh NA, việc đăng ký kết hôn là tự nguyện, không vi phạm quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân với nhau từ năm 2021 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, như vậy chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X đã vi phạm tình nghĩa vợ chồng.

Tại phiên tòa anh Vi Tắc X vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho biết: Quá trình kết hôn và chung sống vợ chồng chị Nguyễn Thị Bích Th có nhiều mâu thuẫn nên bỏ đi làm ăn mỗi người một nơi. Bố mẹ đẻ của anh Vi Tắc X cũng đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án tại nơi cư trú của anh Vi Tắc X và chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật nhưng anh Vi Tắc X

không về giải quyết ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Bích Th được ly hôn với và anh Vi Tắc X .

Về con chung: Vợ chồng chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Vi Tắc X có 01 người con chung Vi Tuấn K, sinh ngày 27/7/2018. Nếu ly hôn chị Nguyễn Thị Bích Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Vi Tắc X cấp dưỡng tiền nuôi con. Do hiện nay anh Vi Tắc X không có mặt ở địa phương, việc giao con cho anh Vi Tắc X nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt của con. Xét thấy nguyện vọng của chị Nguyễn Thị Bích Th là chính đáng, cháu Vi Tuấn K còn nhỏ, để đảm bảo quyền lợi của con nên xét giao con chung cho chị Nguyễn Thị Bích Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Bích Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Bích Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích Th phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Bích Th được ly hôn với anh Vi Tắc X.

- Về con chung: Giao con chung Vi Tuấn K, sinh ngày 27/7/2018 cho chị Nguyễn Thị Bích Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Vi Tắc X có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Bích Th cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Bích

Th phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Bích Thiên đã nộp 300.000 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000700 ngày 01/7/2022.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Đôn Phục;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lữ Thị Dung